

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG KHÁNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2024/HS-ST

Ngày: 21-6-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Thế Nam.

2/ Bà Lương Thị Bảo Thùy

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Dương Bùi Minh Thư - Thư ký
Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh tham gia phiên
tòa:** Ông Nguyễn Văn Cường- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh,
tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 78/2024/HSST
ngày 24/4/2024; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2024/HSST- QĐ ngày 31
tháng 5 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. VƯƠNG THỊ THANH NGÀ, sinh năm 1989, tại Đồng Nai; nơi thường
trú: **Khu phố C, phường X, Tp L, tỉnh Đồng Nai**; nghề nghiệp: không; trình độ học
vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: phật; quốc tịch: Việt Nam; con
ông **Vương Lực S**, sinh năm 1969 (còn sống), con bà **Đặng Thị Kim O**, sinh năm
1967(còn sống); chồng **Trần Bách T**, sinh năm 1995; có 03 người con lớn nhất năm
2014 nhỏ nhất năm 2024.

Tiền án: Không.

Nhân thân:

Ngày 25/5/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh tuyên phạt 8 tháng
13 ngày tù về tội “Không tổ giác tội phạm”

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 06/10/2023, đến ngày
14/10/2023 bị áp dụng biện pháp tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ **Công an
thành phố L**.

2 - PHẠM HỒNG ĐĂNG, sinh năm: 1991; Tại: Đồng Nai; Nơi cư trú: **Khu
phố T, phường X, TP ., tỉnh Đồng Nai**; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn:
9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa, quốc tịch: Việt Nam; con

ông: **Phạm Đ**, sinh năm 1958 và bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1959; vợ con: chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo **Đ1** bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 21/8/2023 cho đến nay tại Nhà tạm giữ **Công an thành phố L**.

3 - NGUYỄN VĂN KHÁNH D, sinh năm: 1992; Tại: Đồng Nai; Nơi cư trú: **Khu phố P, phường X, TP ., tỉnh Đồng Nai**; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không, quốc tịch: Việt Nam; con ông: **Nguyễn Văn D1**, sinh năm 1966 và bà **Nguyễn Thị Mỹ N**, sinh năm 1971; vợ con: chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo **D2** bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 01/2/2023 đến ngày 10/2/2023 tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ **Công an thành phố L**.

- Người làm chứng:

1. Anh **Hoàng Đức M**, sinh năm 1994. Địa chỉ: Khu phố Tân Phong, phường Xuân Tân, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

2. Ông **Võ Thanh H**, sinh năm 1971. Địa chỉ: **khu phố B, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai**

3. Anh **Vũ Tất T1**, sinh năm 1992. Địa chỉ: **Khu phố T, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai**.

- Người chứng kiến:

Vương Kim T2, sinh năm 1993. Địa chỉ: **Khu phố C, phường X, Tp L, tỉnh Đồng Nai**

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa, người làm chứng, người chứng kiến vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bà **Đặng Thị Kim O**, sinh năm 1967, hộ khẩu thường trú tại **khu phố C, phường X, thành phố L** (Hiện đang định cư ở Mỹ) là chủ sở hữu rẫy tại **tổ A, ấp H, xã H, thành phố L**, do bà **O** đi Mỹ nên giao lại quyền quản lý rẫy này cho vợ chồng con gái là **Vương Thị Thanh N1** và chồng là **Trần Bách T**, sinh năm 1995, ngụ tại **khu phố T, phường X, TP L**.

N1 và **T** thuê **Phạm Hồng Đ2** đến ở đây chăm sóc vườn cây và nuôi gà cùng với **T**. **Đ2** có nói với **Nguyễn Văn K D2** vào rẫy tại **tổ A, ấp H, xã H, thành phố L** ở và nuôi gà giúp **T** và **Đ2**.

Đ2 và **D2** là những đối tượng nghiện ma túy và biết **N1** mua bán trái phép chất ma túy nên đã giúp **N1** thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy cụ thể như sau:

Trong thời gian từ tháng 10/2022 đến ngày 09/12/2022, **Vương Thị Thanh N1** thường xuyên trao đổi mua bán ma túy với các người nghiện, mỗi lần bán ma túy

với người nghiện thì N1 thực hiện giao dịch mua bán bằng cách N1 và những người mua ma túy của N1 gọi điện thoại trao đổi với nhau, sau khi thỏa thuận được việc mua bán thì người mua ma túy sẽ chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng số 152704070012029 của N1 mở tại Ngân hàng H3 chi nhánh thành phố L, Nga hẹn những người này đến rầy do N1 quản lý tại tổ A, ấp H, xã H, thành phố L và đứng ở một vị trí nhất định ngoài đường giáp với bờ rào. Khi người mua ma túy của N1 đến thì N1 bỏ ma túy vào hộp thuốc lá hoặc khẩu trang đưa cho D2 hoặc đưa cho D2 để ném qua bờ rào cho người mua. Ngoài hình thức mua bán trên, N1 còn nhiều lần trực tiếp giao ma túy cho những người nghiện và trực tiếp thu tiền hoặc nhờ D2 và D2 trực tiếp lấy tiền từ người nghiện. Cụ thể trong thời gian trên Vương Thị Thanh N1 đã bán ma túy cho những người sau:

- Bán cho Hoàng Đức M, sinh năm 1994, ngụ tại khu phố T phường X, thành phố L từ ngày 01/9/2022 đến ngày 09/12/2022 tổng cộng khoảng 21 lần gồm cả Heroine và ma túy đá (Methamphetamine), mỗi lần M mua từ 300.000 đồng đến 4.200.000 đồng. Những lần M mua ma túy của N1 này, M chuyển tiền cho N1 qua tài khoản ngân hàng, lúc thì N1 đưa ma túy cho D2 giao cho M, lúc thì N1 đưa ma túy cho D2 giao cho M.

- Bán cho Võ Thành H1, sinh năm 1971, ngụ tại khu phố B, phường X, thành phố L từ tháng ngày 14/11/2023 đến 08/12/2023 tổng cộng khoảng 5 lần heroin, mỗi lần từ 1.000.000 đồng đến 2.500.000 đồng (N1 trực tiếp mang ma túy giao cho H1 và nhận tiền từ H1).

- Bán cho Vũ Tất T1, sinh năm 1992, ngụ tại khu phố T, phường X, thành phố L nhiều lần (không rõ bao nhiêu lần), mỗi lần T1 mua từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng. Những lần mua ma túy của N1 này lúc thì N1 trực tiếp giao ma túy cho T1, lúc thì N1 nhờ D2 giao ma túy cho T1.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn Khánh D3 thừa nhận đã giúp N1 giao ma túy cho những người mua được khoảng 07 đến 08 lần, Phạm Hồng D2 thừa nhận giao ma túy cho N1 từ tháng 4/2022 đến tháng 8/2022, mỗi tuần D2 giao ma túy cho N1 khoảng 3 ngày, mỗi ngày giao từ 01 đến 03 lần, loại ma túy D2 giao giùm cho N1 là ma túy đá và H2. Khi giao ma túy cho N1, D2 và D3 được N1 cho ma túy để sử dụng không mất tiền.

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 9/12/2022, Vương Kim T2 (là em ruột của N1) điều khiển xe mô tô hiệu Vision biển số 60B2-375.86 đang lưu thông trên đường quốc lộ 1 A thuộc khu phố N, phường X, thành phố L thì công an thành phố L phối hợp với Công an tỉnh Đ kiểm tra, phát hiện và thu giữ trong găng tay bên trái T2 đang đeo có 01 bìch chứa ma túy đá nên đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang (Hiện Thanh đã bị truy tố, xét xử bằng một vụ án độc lập). Qua làm việc T2 khai trước đó, khoảng 12 giờ cùng ngày T2 và Lâm Văn Bảo D4, sinh năm 1999, ngụ tại xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai là bạn trai của T2 đi xe mô tô trên đến rầy của mẹ đẻ T2 là bà Đặng Thị Kim O ở ấp T, xã H, thành phố L. Khi đến đây T2 có sử dụng ma túy chung với một số đối tượng tên D3, T, D2, Q nên Công an đã dẫn T2 về đây để khám xét.

Khi Công an vào rầy để khám xét thì tại đây có: N1, T, Đ2, D3, D4 và Ngô Đình Q1, sinh năm 1984, nơi thường trú khu phố T, phường X, thành phố L. Phát hiện thấy Công an kiểm tra nên N1, Đ2, D3, T bỏ chạy thoát. Cơ quan Công an tiến hành thu giữ: 01 bịch nylon hàn kín ma túy. 01 bịch nylon màu đen sau lưng của máy giặt bên trong có 01 bịch nylon màu xanh, bên trong có 49 bịch nylon hàn kín chứa ma túy. 07 bịch nylon hàn kín chứa nhiều tinh thể màu trắng. 02 bịch nylon màu xanh hàn kín chứa ma túy. 02 bịch nylon hàn kín chứa ma túy. 10 bịch nylon hàn kín chứa nhiều viên nén màu xám. 28 bịch nylon hàn kín chứa ma túy. 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy.

Ngày 01/02/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L tiến hành bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp, sau đó tiến hành khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn Khánh D3. Ngày 21/8/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố L tiến hành khởi tố bị can và ra lệnh bắt bị can để tạm giam đối với N1 và Đ2. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L đã bắt được Đ2, riêng N1 không bắt được nên đến ngày 29/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L ra Quyết định truy nã đối với N1. Đến ngày 05/10/2023, Vương Thị Thanh N1 đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L để đầu thú và cho rằng bản thân lên đầu thú vì biết mình bị khởi tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và được gia đình động viên nên lên đầu thú chứ bản thân không mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại cơ quan điều tra Công an thành phố L Nguyễn Văn Khánh D3 và Phạm Hồng Đ2 đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Riêng bị can Vương Thị Thanh N1 không thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận giám định số 2693/KT-KTHS ngày 16/12/2022, Phòng K1 Công an tỉnh Đ kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 3,7134 gam, loại: Methamphetamine.
- Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M21) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 3,7310 gam, loại: Ketamine.
- Mẫu chất màu trắng (ký hiệu M22) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 0,3891 gam, loại: Heroine.
- Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M23) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 17,7924 gam, loại: Methamphetamine.
- Mẫu 10 viên nén màu xám (Ký hiệu M24) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 3,8741 gam, Loại: MDMA.
- Mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M25) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 30,7203 gam, loại: Heroine.

Tại bản cáo trạng số: 19/CT-VKS.LK ngày 20/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh đã truy tố bị cáo Vương Thị Thanh N1, Phạm Hồng Đ2, Nguyễn Văn Khánh D3 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: bị **Phạm Hồng Đ2**, **Nguyễn Văn Khánh D3** thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo **N1** không thành khẩn khai báo nên không được áp dụng tình tiết giảm nhẹ. Bị cáo **N1** có nhân thân xấu.

Về hình phạt, đề nghị xử phạt:

Bị cáo **Vương Thị Thanh N1**: từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù.

Bị cáo **Phạm Hồng Đ2**: từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

Bị cáo **Nguyễn Văn Khánh D3**: từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng: Vật chứng thu giữ và xử lý: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành thu giữ tổng 21,50589 gam ma túy loại Methamphetamine, 31,1093 gam ma túy Heroine và 3,7310 gam Ketamine tại rẫy của bà **O** do **T** và **N1** quản lý. Hiện tại chưa xác định được số ma túy này là của ai nên Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố L** tiếp tục tạm giữ để xử lý bằng một vụ án khác.

Về số tiền thu lợi bất chính: đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Tại phiên tòa bị cáo **Nguyễn Văn Khánh D3**, **Phạm Hồng Đ2** thừa nhận hành vi phạm tội mà Viện kiểm sát truy tố là đúng không oan sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo **Vương Thị Thanh N2** không thừa nhận hành vi phạm tội. Tuy nhiên, lời nói sau cũng bị cáo **N2** xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với con bị cáo còn nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra **Công an thành phố L**, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Đối với những người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, Tuy nhiên, những người này đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành theo thủ tục chung.

[2]. Về tội danh và khung hình phạt:

Tại phiên tòa các bị cáo **Đ2**, bị cáo **D3** đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời nhận tội phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: từ khoảng tháng 10/2022 đến ngày 09/12/2022, **Vương Thị Thanh N1**

thường xuyên trao đổi mua bán ma túy với các người nghiện trên địa bàn thành phố L cụ thể:

- Bán cho Hoàng Đức M, sinh năm 1994, ngụ tại khu phố T phường X, thành phố L từ ngày 01/9/2022 đến ngày 09/12/2022 tổng cộng khoảng 21 lần gồm cả Heroine và ma túy đá (Methamphetamine), mỗi lần M mua từ 300.000 đồng đến 4.200.000 đồng. Những lần M mua ma túy của N1 thì M chuyển tiền cho N1 qua tài khoản ngân hàng, lúc thì N1 đưa ma túy cho Đ2 giao cho M, lúc thì N1 đưa ma túy cho Đ3 giao cho M.

- Bán cho Võ Thành H1, sinh năm 1971, ngụ tại khu phố B, phường X, thành phố L từ tháng ngày 14/11/2023 đến 08/12/2023 tổng cộng khoảng 5 lần heroin, mỗi lần từ 1.000.000 đồng đến 2.500.000 đồng (N1 trực tiếp mang ma túy giao cho H1 và nhận tiền từ Hóa).

- Bán cho Vũ Tất T1, sinh năm 1992, ngụ tại khu phố T, phường X, thành phố L nhiều lần (không rõ bao nhiêu lần), mỗi lần T1 mua từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng. Những lần mua ma túy của N1 này lúc thì N1 trực tiếp giao ma túy cho T1, lúc thì N1 nhờ Đ2 giao ma túy cho T1.

Ngoài hình thức mua bán trên, N1 còn nhiều lần trực tiếp giao ma túy cho những người nghiện và trực tiếp thu tiền hoặc nhờ Đ2 và Đ3 trực tiếp lấy tiền từ người nghiện. Nguyễn Văn K Đ3 thừa nhận đã giúp N1 giao ma túy cho những người mua được khoảng 07 đến 08 lần; Phạm Hồng Đ2 thừa nhận giao ma túy cho N1 từ tháng 4/2022 đến tháng 8/2022, mỗi tuần Đ2 giao ma túy cho N1 khoảng 3 ngày, mỗi ngày giao từ 01 đến 03 lần, loại ma túy Đ2 giao giùm cho N1 là ma túy đá và H2. Mỗi lần giao ma túy cho N1 thì các bị cáo Đ2 và Đ3 được N1 trả công bằng cách cho ma túy để sử dụng không mất tiền.

Bị cáo Vương Thị Thanh N1 không thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, bị cáo cho rằng bị cáo không mua bán ma túy và không biết ma túy trong rẫy của bị cáo ở là của ai; bị cáo bỏ trốn vì bị cáo nghiện ma túy và trước đây đã bị xét xử tù về tội không tố giác tội phạm liên quan đến ma túy nên sợ bị bắt; bị cáo ra đầu thú vì thấy bị công an thành phố L khởi tố về tội mua bán trái phép chất ma túy chứ bị cáo không bán ma túy, không liên quan gì đến số ma túy công an thu được. Mặc dù bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội của mình, nhưng trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo Phạm Hồng Đ2 và Nguyễn Văn Khánh Đ3 đều thừa nhận đã được bị cáo N1 nhờ giao ma túy cho các con nghiện khi đến mua ma túy tại rẫy của bị cáo N1 đang ở và được N1 và chồng bị cáo N1 là Nguyễn Bách T3 trả công bằng cách cho ma túy để các bị cáo sử dụng không mất tiền; các đối tượng Hoàng Đức M đã khai mua ma túy của N1 khoảng 21 lần mỗi lần từ 300.000đồng đến 4.200.000đồng và chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng số 152704070012029 của N1 mở tại Ngân hàng H3 chi nhánh thành phố L; Võ Thanh H (T) khai H đã mua ma túy của Vương Thị Thanh N1 (N) tổng cộng khoảng 5 lần heroin, mỗi lần từ 1.000.000 đồng đến 2.500.000 đồng (N1 trực tiếp mang ma túy giao cho H và nhận tiền từ Hóa; Vũ Tất T1 đã khai N1 nhiều lần (không rõ bao nhiêu lần) bán ma túy cho T1, mỗi lần T1 mua từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng. Những lần mua ma túy của N1 lúc thì N1 trực tiếp giao ma túy cho T1, lúc thì N1

nhờ Đ2 giao ma túy cho T1. Lời khai của các đối tượng mua ma túy của N1 phù hợp với lời khai của các bị cáo Đ2, bị cáo D3 và phù hợp với việc chuyển tiền qua tài khoản của bị cáo N1 tại Ngân hàng H3 chi nhánh thành phố L. Lời khai của các bị cáo Đ2, D3 và các đối tượng mua ma túy của N1 phù hợp với lời khai của người làm chứng là anh Ngô Đình Q2 người thường xuyên ở trong rẫy của N1 để chăm gà, anh Q2 khai: “Tôi thấy hàng ngày thì N1 đi ra cổng đưa ma túy cho các con nghiện khoảng 4 lần một ngày, khi ra cổng N1 đục bịch ma túy xuống đất, chuyển tiền thì qua tài khoản momo còn việc N3 và Đ2 khi ở đó N1 kêu đưa ma túy cho con nghiện.....”, “ ..thường ngày T4 (Nguyễn Bách T3) là người đưa ma túy ra cho mọi người sử dụng, có khi Q2 đưa tiền cho T4 rồi T4 đưa ma túy cho sử dụng ở đó” (Bút lục 147 -153)

Từ những phân tích đánh giá nêu trên có đủ căn cứ chứng minh bị cáo Vương Thị Thanh N1 phạm tội mua bán trái phép chất ma túy nên Viện kiểm sát thành phố L truy tố các bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước mà còn là tác nhân gây ra nghiện ngập và các loại tội phạm khác; làm ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, khả năng lao động của người sử dụng, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, Nhà nước cấm mua bán trái phép chất ma túy dưới mọi hình thức. Các bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì nghiện ma túy, để thỏa mãn nhu cầu của bản thân các bị cáo bất chấp pháp luật mua bán trái phép chất ma túy nên cần phải đưa ra xét xử và áp dụng hình phạt tù để các bị cáo có thời gian cai nghiện, cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung là cần thiết.

Đây là vụ án đồng phạm; xét vai trò của từng bị cáo thấy rằng: Bị cáo Vương Thị Thanh N1 là người đóng vai trò chính trong vụ án là người chủ mưu, N1 là người bán ma túy cho các con nghiện trên địa bàn thành phố L, bị cáo N1 nhờ các bị cáo Phạm Hồng Đ2, Nguyễn Văn K D3 là người đi giao ma túy cho N1 khi có đối tượng nghiện ma túy mua bằng hình thức bỏ vào khẩu trang hoặc bao thuốc lá vút qua bờ rào để các đối tượng mua ma túy đến lấy nên phải chịu mức hình phạt cao hơn các bị cáo khác.

Bị cáo Phạm Hồng Đ2, Nguyễn Văn K D3 là người giúp bị cáo N1 giao ma túy cho những người mua ma túy và được trả công bằng việc cho ma túy sử dụng nên cũng phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Về tình tiết giảm nhẹ: Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử đã xem xét bị cáo Đ2, D3 trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự thú các lần phạm tội trước đó, các bị cáo tích cực hợp tác trong quá trình điều tra, các bị cáo Đ2, D3 có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm r, s khoản

1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đ2, D3. Đối với bị cáo Vương Thị Thanh N1 không thành khẩn khai báo, quanh co chối tội nên không được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 điều 51; bị cáo N1 ra đầu thú và bị cáo nuôi con nhỏ nên được xem xét tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên bị cáo N1 có nhân thân xấu.

[5]. Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành thu giữ tổng 21,50589 gam ma túy loại Methamphetamine, 31,1093 gam ma túy Heroine và 3,7310 gam Ketamine tại rẫy của bà O do T3 và N1 quản lý. Hiện tại chưa xác định được số ma túy này là của ai nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L tiếp tục tạm giữ để xử lý bằng một vụ án khác.

[6]. Về số tiền thu lợi bất chính: số tiền mà bị cáo nhận của các đối tượng Hoàng Đức M là 75.870.000(Bảy mươi lăm triệu tám trăm bảy ngàn đồng) đây là số tiền thu lợi bất chính nên tịch thu xung vào ngân sách nhà nước, buộc bị cáo Vương Thị Thanh N1 phải nộp số tiền trên.

[7]. Đối với số ma túy thu giữ được tại rẫy do bị cáo N1 và Trần Bách T quản lý, hiện tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L đã Quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan trong vụ án hình sự và ra quyết định khởi tố vụ án về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” để xử lý bằng một vụ án độc lập.

Đối với đối tượng Trần Bách T, hiện tại chưa làm việc được với T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đang truy tìm tiếp tục xác minh, và tách ra để điều tra xử lý sau là phù hợp.

[8]. Về án phí: Các bị cáo là người bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8]. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm r, s khoản 1 Điều 51 và các Điều 38, 58 của Bộ luật hình sự năm 2015. Điều 260; 293; 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). đối với các bị cáo Phạm Hồng Đ2; bị cáo Nguyễn Văn Khánh D3.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 51 các Điều 38, 58 của Bộ luật hình sự năm 2015. Điều 260; 293; 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). đối với bị cáo Vương Thị Thanh N1.

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Tuyên bố: Các bị cáo **Vương Thị Thanh N1**, **Phạm Hồng Đ2**, **Nguyễn Văn Khánh D3** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

1/. Về hình phạt.

Xử phạt: Bị cáo **Vương Thị Thanh N1** 09(chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/10/2023.

Xử phạt: Bị cáo **Phạm Hồng Đ2** 07(bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/8/2023.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn Khánh D3** 07(bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/02/2023

2. Về số tiền thu lợi bất chính: Buộc bị cáo **Vương Thị Thanh N1** phải nộp số tiền thu lợi bất chính là 75.870.000(Bảy mươi lăm triệu tám trăm bảy mươi ngàn đồng) xung vào ngân sách nhà nước.

3/ Về án phí: Buộc các bị cáo mỗi người phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TA tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đ.Nai;
- VKS TP; VKS tỉnh;
- CA TP. Long Khánh;
- THA TP. Long Khánh;
- Trại giam B5
- Bị cáo,
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hùng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân

Chủ tọa phiên tòa

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân

Chủ tọa phiên tòa

